

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA DI SẢN VĂN HÓA

TÌM HIỂU SƯU TẬP TÀI LIỆU, HIỆN VẬT
“ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN
THỨ II CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG
DƯƠNG, THÁNG 02 – 1951”
TẠI BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TÀNG HỌC

Mã số : 52320305

Người hướng dẫn: **TS. CHU ĐỨC TÍNH**

Sinh viên thực hiện: NGUYỄN QUẾ AN

HÀ NỘI - 2013

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU:	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng nghiên cứu.....	4
4. Phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Đóng góp của khóa luận.....	5
7. Bố cục khóa luận.....	5
<u>CHƯƠNG 1: BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG SƯU TẬP HIỆN VẬT BẢO TÀNG</u>	6
1.1. Sưu tập hiện vật bảo tàng và vai trò của sưu tập hiện vật bảo tàng đối với hoạt động bảo tàng	6
1.1.1. Sưu tập hiện vật bảo tàng – khái niệm, tiêu chí, nguyên tắc xây dựng sưu tập	6
1.1.1.1. Khái niệm sưu tập hiện vật bảo tàng.....	6
1.1.1.2. Tiêu chí xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng	11
1.1.1.3. Nguyên tắc xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng	13
1.1.2. Vai trò của sưu tập hiện vật đối với hoạt động bảo tàng	15
1.2. Vài nét về Bảo tàng Hồ Chí Minh.....	17
1.3. Kho cơ sở Bảo tàng Hồ Chí Minh với hoạt động xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng	25
1.3.1. Đôi nét về hệ thống kho cơ sở bảo tàng Hồ Chí Minh	25
1.3.2. Công tác xây dựng sưu tập hiện vật ở kho cơ sở bảo tàng Hồ Chí Minh	30
<u>CHƯƠNG 2: TÌM HIỂU SƯU TẬP TÀI LIỆU, HIỆN VẬT “ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG</u>	

CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG, THÁNG 2-1951” TẠI BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH34

2.1. Tổng quan về sưu tập tài liệu hiện vật	35
2.1.1. Lịch sử và nguồn gốc của sưu tập.....	35
2.1.2. Nội dung của sưu tập.....	39
2.2. Phân loại sưu tập	49
2.2.1. Sưu tập ảnh.....	50
2.2.2. Sưu tập hiện vật bằng giấy	54
2.2.3. Sưu tập hiện vật bằng kim loại.....	60
2.3. Giá trị của sưu tập	60
2.3.1. Giá trị lịch sử.....	61
2.3.2. Giá trị văn hóa	65
2.3.3. Giá trị giáo dục.....	68
2.3.4. Giá trị lưu niệm	70

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM BẢO QUẢN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ SƯU TẬP TÀI LIỆU, HIỆN VẬT “ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG, THÁNG 2-1951” TẠI BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH72

3.1. Thực trạng của sưu tập	72
3.1.1. Tình hình sắp xếp tại kho cơ sở	73
3.1.2. Bảo quản phòng ngừa và bảo quản trị liệu cho sưu tập	75
3.2. Một số giải pháp.....	77
3.2.1. Tiếp tục công tác nghiên cứu sưu tập	77

3.2.2. Đẩy mạnh công tác kiện toàn và quản lý sưu tập	80
3.2.3. Nâng cao chất lượng bảo quản sưu tập	82
3.2.4. Tiếp tục hoạt động khai thác, phát huy giá trị sưu tập	84
KẾT LUẬN	89
TÀI LIỆU THAM KHẢO	92
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Là Người tổ chức và lãnh đạo cách mạng của cả ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia, từ năm 1930 đến nay, Đảng Cộng sản Đông Dương đã luôn làm tròn vai trò và sứ mệnh lịch sử của mình. Tuy nhiên, cuộc kháng chiến của ba nước Đông Dương tuy cùng chung một mục tiêu, cùng một chiến trường, nhưng mỗi nước đã có những bước phát triển riêng biệt. Tình hình đó đòi hỏi mỗi nước cần phải thành lập một chính đảng cách mạng theo Chủ nghĩa Mác-Lênin, trực tiếp đảm nhiệm sứ mệnh lịch sử trước dân tộc mình và chủ động góp phần vào sự nghiệp cách mạng chung của nhân dân ba nước.

Ở trong nước, kể từ khi có Đảng (1930), tình hình có những chuyển biến căn bản. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã đưa nhân dân ta từ người mất nước lên người làm chủ đất nước. Nhưng do dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, nhân dân ta lại phải tiếp tục cầm súng đứng lên đánh giặc để bảo vệ nền tự do, độc lập. Qua hơn 5 năm chiến đấu, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đã liên tiếp thu được nhiều thắng lợi. Thực dân Pháp ngày càng sa lầy vào cuộc chiến do chính họ phát động. Thế và lực của cuộc kháng chiến từ sau chiến thắng Biên giới có bước phát triển vượt bậc.

Từ năm 1950, phong trào cách mạng trên thế giới phát triển mạnh mẽ. Hệ thống xã hội chủ nghĩa đã được củng cố và tăng cường về mọi mặt. Phong trào giải phóng dân tộc vẫn tiếp tục phát triển làm rung chuyển hậu phương của chủ nghĩa đế quốc. Phong trào bảo vệ hoà bình thế giới trở thành phong trào quần chúng rộng rãi. Và đến năm 1951, tình hình trên thế giới và ngay trong nước ta đã có những chuyển biến quan trọng, đặt ra những yêu cầu cấp bách, đòi hỏi Đảng ta phải giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn để đưa

cách mạng tiến lên. Cũng trong lúc này, lực lượng kháng chiến của nhân dân Lào và Campuchia đã trưởng thành và ngày càng lớn mạnh, vì thế mà Đảng bộ Lào và Campuchia 0trong Đảng Cộng sản Đông Dương đã có đủ những điều kiện để tiến tới thành lập ở mỗi nước một đảng có cương lĩnh riêng, phù hợp với đặc điểm phát triển của từng dân tộc. Yêu cầu mới của cách mạng Việt Nam đặt ra cho Đảng ta phải bổ sung, phát triển và hoàn chỉnh đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, phải tăng cường hơn nữa sức chiến đấu và lãnh đạo của Đảng cho phù hợp với yêu cầu của một Đảng lãnh đạo chính quyền. Cuộc kháng chiến bước sang giai đoạn mới lại có những yêu cầu mới, đòi hỏi Đảng phải giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp bách để đưa cách mạng tiến lên. Và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng được triệu tập nhằm đáp ứng những đòi hỏi bức thiết đó.

Nhiệm vụ chính của cách mạng lúc này là đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Đại hội đề ra nhiều chính sách, chủ trương cụ thể để động viên sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm giành thắng lợi, đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược và đánh đổ các thế lực phong kiến tay sai của chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập dân tộc, thực hiện dân chủ nhân dân tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân do nhân dân lao động làm động lực, cách mạng đó không chỉ giải quyết những nhiệm vụ phản đế và phản phong kiến, mà còn phát triển chế độ dân chủ nhân dân một cách mạnh mẽ, đồng thời gây mầm mống cho CNXH, tạo điều kiện để tiến lên CNXH.

Có thể nói Đại hội II của Đảng (tháng 2-1951) là một Đại hội có ý nghĩa lịch sử đặc biệt quan trọng, có ảnh hưởng và tác động sâu sắc đến phong trào kháng chiến, kiến quốc của nhân dân ta.

Đại hội họp đúng 16 năm sau Đại hội lần thứ nhất. Nhưng Đại hội I (1935) cũng như Hội nghị thành lập Đảng trước đó năm năm đều là những sự kiện của thời kỳ đầu xây dựng Đảng, thời kỳ Đảng ta ra đời và bước lên vũ đài chính trị. Đại hội II lại là Đại hội lần đầu tiên của thời kỳ Đảng ta đã giành được chính quyền toàn quốc trong Cách mạng Tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và trở thành Đảng cầm quyền đang lãnh đạo cuộc kháng chiến cứu nước lần thứ nhất. Đây cũng là lần đầu tiên Đảng ta, với tên gọi Đảng Cộng sản Đông Dương, sau năm năm rút vào hoạt động bí mật, đã ra công khai với tên gọi mới - Đảng Lao động Việt Nam! Đại hội II còn đánh dấu một bước thay đổi lớn về mặt tổ chức của Đảng: Đảng Cộng sản Đông Dương từ là tổ chức chung của những người cộng sản ba nước Việt, Miên, Lào, nay tiến lên thành ba tổ chức cách mạng độc lập cho mỗi nước.

Hiện nay, tại Bảo tàng Hồ Chí Minh đang lưu giữ sưu tập tài liệu, hiện vật về “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*”. Đây là tập hợp những tài liệu, hình ảnh, hiện vật tuy chưa được tập hợp một cách đầy đủ nhưng phần nào cũng thể hiện được một cách khách quan và là những bằng chứng thiết thực phản ánh về kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Lao động Việt Nam – một kỳ Đại hội có ý nghĩa rất quan trọng trong lịch sử nước ta với những nhiệm vụ, mục tiêu lớn hàng đầu được đặt ra đưa cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi. Sưu tập tài liệu, hiện vật về “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” đang được lưu giữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh là một tài sản vô cùng giá trị, mặt khác cho tới nay cũng chưa có một công trình nghiên cứu nào tìm hiểu một cách đầy đủ về sưu tập này, nên chính vì vậy em xin chọn đề tài : Tìm hiểu về sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” hiện đang

được lưu giữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh làm khóa luận tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Bảo tồn – Bảo tàng.

2. Mục đích nghiên cứu:

- Tìm hiểu, giới thiệu sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*”.
- Tìm hiểu nội dung, xác định những giá trị tiêu biểu của sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” đang được lưu giữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh gồm: Giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, giá trị giáo dục và giá trị lưu niệm của sưu tập.
- Tìm hiểu thực trạng sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” nhằm đề xuất một số giải pháp nhằm bảo quản và phát huy giá trị của sưu tập.

3. Đối tượng nghiên cứu:

Đối tượng nghiên cứu là sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

4. Phạm vi nghiên cứu:

- Thời gian nghiên cứu: nghiên cứu sưu tập tài liệu, hiện vật về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2 - 1951.
- Không gian nghiên cứu: nghiên cứu sưu tập tài liệu, hiện vật đang được lưu giữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

5. Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin: chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử

- Phương pháp: thống kê, phân tích tổng hợp, khảo sát, tiếp cận trực tiếp tài liệu hiện vật...
- Phương pháp liên ngành: sử học, bảo tàng học, văn hóa học...

6. Đóng góp của khóa luận:

- Giới thiệu nội dung của bộ sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” hiện đang lưu giữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu được, khóa luận góp phần khẳng định giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, giá trị giáo dục và giá trị lưu niệm của sưu tập, bổ sung nguồn tư liệu cho các nhà nghiên cứu lịch sử Đảng, nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh và những người quan tâm đến sưu tập tài liệu, hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*”.

7. Bố cục khóa luận:

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và tài liệu tham khảo, nội dung chính khóa luận gồm 3 chương:

- ❖ **Chương 1: Bảo tàng Hồ Chí Minh với công tác xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng.**
- ❖ **Chương 2: Tìm hiểu sưu tập tài liệu hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.**
- ❖ **Chương 3: Một số giải pháp nhằm bảo quản và phát huy giá trị sưu tập tài liệu hiện vật “*Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 2-1951*” tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.**

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Hồ Chí Minh (1996), Sự nghiệp Bảo tàng – những vấn đề cấp thiết, tập 1, 2, Hà Nội.
2. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (1994), Sưu tập hiện vật bảo tàng, Nxb Văn hóa thông tin.
3. Bảo tàng Hồ Chí Minh 30 năm một chặng đường, H.2000, Hà Nội.
4. Bảo tàng Hồ Chí Minh (2010), 40 năm Bảo tàng Hồ Chí Minh, Nxb Thanh niên.
5. Bảo tàng với sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa (1998), Nxb Hà Nội.
6. Cơ sở Bảo tàng học (1990) – tập 1, 2, 3 – Giáo trình trường ĐHVHHN, H.1990.
7. Cẩm nang Bảo tàng (2001), Nguyễn Thị Thúy Hoan (dịch), Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.
8. Hồ Chí Minh toàn tập (2001), tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh toàn tập (2001), tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh toàn tập (2001), tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
11. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (2007), Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
12. Hội nghị khoa học- Hoạt động Bảo tàng trong sự nghiệp đổi mới đất nước (2004), Hà Nội.

13. Kỷ yếu Hội thảo khoa học thực tiễn – “Ứng dụng kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong hoạt động Bảo tàng”, Hà Nội tháng 11/2002.
14. Kaulem M.E (chủ biên), (2006), Sự nghiệp bảo tàng ở nước Nga (tài liệu dịch). Nxb Cục Di sản Văn hóa.
15. Lê Mậu Hãn (1998), Đảng Cộng sản Việt Nam – Các Đại hội và Hội nghị Trung ương, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2004), nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. Luật Di sản văn hóa (2001), Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
18. Luật Di sản văn hóa sửa đổi, bổ sung, (2009), Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
19. Những sự kiện lớn trong lịch sử ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng Lao động Việt Nam, (1974), Nxb Thanh Hóa.
20. PGS- TS Nguyễn Thị Huệ (2008), Cơ sở Bảo tàng học, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
21. PGS- TS Nguyễn Thị Huệ (2002), Nghiên cứu nguồn sử liệu hiện vật bảo tàng, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.
22. Tài liệu nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh (2003), Nxb Chính trị Quốc gia.
23. Thông tin tư liệu, Nội san số 30 (tháng 3/2011), Bảo tàng Hồ Chí Minh.
24. TS Hoàng Thị Nữ, Kho cơ sở Bảo tàng Hồ Chí Minh- 15 năm hoạt động đổi mới, Hà Nội tháng 1/2004.

25. TS Lê Văn Yên (2006), Chủ tịch Hồ Chí Minh với Hội nghị thành lập Đảng và Đại hội II, III của Đảng, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
26. Tuyên ngôn Đảng Lao động Việt Nam, (1952), Nxb Nhân dân miền Nam
27. Văn kiện Đảng toàn tập (2001), tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.